

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

KẾ HOẠCH CHI TIẾT
THỰC HIỆN DỰ ÁN HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ
VÀ HIỆN ĐẠI HÓA NGÂN HÀNG
NĂM 2013

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29 /QĐ-NHNN ngày 03/01/2013
của Thống đốc NHNN)

Hà Nội, tháng 01 /2013

MỤC LỤC

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.....	2
PHẦN I - ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2012.....	3
I. NHÓM HỢP PHẦN NHNN VÀ CIC:	3
II. NHÓM HỢP PHẦN DIV:	8
III. ĐÀO TẠO, KHẢO SÁT:	9
IV. GIẢI NGÂN NĂM 2012:	9
PHẦN II - KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NĂM 2013.....	10
I. NHÓM HỢP PHẦN NHNN VÀ CIC:	10
II. NHÓM HỢP PHẦN DIV:	15
III. ĐÀO TẠO, KHẢO SÁT	16
IV. KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN NĂM 2013:	17
 PHỤ LỤC 1: Kết quả thực hiện Kế hoạch hành động ký tháng 10/2011	18
PHỤ LỤC 2: Kết quả thực hiện Kế hoạch hành động ký tháng 6/2012	19
PHỤ LỤC 3: Kế hoạch hành động 6 tháng đầu năm 2013	21

CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Thông tư số 03/2007/TT-BKH ngày 12/3/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ban QLDA chương trình, dự án ODA;
2. Thông tư số 04/2007/TT-BKH ngày 30/7/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện quy chế quản lý và sử dụng nguồn ODA;
3. Kế hoạch đấu thầu tổng thể Dự án FSMIMS ban hành kèm theo Quyết định số 1497/QĐ-NHNN ngày 30/07/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN);
4. Kế hoạch chi tiết triển khai Dự án năm 2012 ban hành kèm theo Quyết định số 1971/QĐ-NHNN ngày 28/9/2012;
5. Hợp đồng dịch vụ tư vấn hỗ trợ củng cố chức năng, cải tiến và sắp xếp qui trình nghiệp vụ cho nhóm Hợp phần Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và Trung tâm Thông tin tín dụng (CIC) đã ký ngày 14/1/2011 giữa NHNN và Công ty TNHH dịch vụ tư vấn Ernst & Young HongKong (gọi tắt là Hợp đồng ST1);
6. Hợp đồng dịch vụ tư vấn hỗ trợ củng cố chức năng nhóm Hợp phần Bảo hiểm Tiền gửi Việt Nam (DIV) ký ngày 24/1/2011 giữa DIV và tư vấn Nomura Research Institute (gọi tắt là Hợp đồng DT1);
7. Các Hợp đồng dịch vụ tư vấn và mua sắm hàng hóa khác của Dự án;
8. Các báo cáo của tư vấn và hiện trạng triển khai Dự án.

PHẦN I - ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2012

I. NHÓM HỢP PHẦN NHNN VÀ CIC:

1. Những kết quả chính:

- Hoàn thành đúng hạn toàn bộ 7 nhiệm vụ của năm 2012 cam kết tại Kế hoạch hành động ký tháng 10/2011 (đính kèm Phụ lục 1);
- Hoàn thành 8/14 nhiệm vụ cam kết tại Kế hoạch hành động ký tháng 6/2012 trong đó có 6 mốc đúng hạn (đính kèm Phụ lục 2);
- Hoàn thành thiết kế Kiến trúc tổng thể CNTT (9/10/2012), làm cơ sở cho việc thiết kế và xây dựng HSMT các gói thầu ICT của Dự án;
- Hoàn thành (12/12/2012) và phát hành HSMT (27/12/2012) gói thầu CG1 “Các ứng dụng quản lý dữ liệu CIC (các máy chủ chính, kho dữ liệu lỗi, ứng dụng liên quan)”;
- Hoàn thành toàn bộ các báo cáo Cấu phần Tăng cường chức năng Thanh tra Giám sát (tháng 8/2012);
- Hoàn thành toàn bộ phần tăng cường năng lực thuộc Cấu phần CIC (tháng 5/2012);

2. Những nhiệm vụ chưa hoàn thành trong năm 2012:

- 03 báo cáo phần Cải tiến chế độ báo cáo;
- 03 báo cáo phần Tăng cường chức năng chính sách;
- 03 báo cáo phần Cải tiến Quy trình kế toán;
- 02 báo cáo phần Lập kế hoạch nguồn lực NHNN;
- 02 báo cáo phần Lập kế hoạch ngân sách;
- HSMT gói thầu SG3.1 “corebanking”.

Cụ thể như sau:

Tên cấu phần /sản phẩm	Thời hạn theo KH 2012	Thời gian hoàn thành
1. Cải tiến chế độ báo cáo		
- Báo cáo phân tích hiện trạng:	13/02/2012	13/02/2012
- Báo cáo Phân tích thiếu hụt kỹ năng và nhu cầu đào tạo	13/02/2012	13/02/2012
- Báo cáo đề xuất khung quản lý thông tin mới	30/11/2012	Chưa hoàn thành
- Báo cáo chính sách quản trị dữ liệu	30/11/2012	Chưa hoàn thành
- Báo cáo mô tả yêu cầu người sử dụng và các quy trình nghiệp vụ	28/11/2012	Chưa hoàn thành
- Cung cấp tài liệu đào tạo về thông lệ quốc tế, chế độ báo cáo mới, tổ chức thu thập và sử dụng thông tin thị trường	15/11/2012 – 07/10/2013	Tiếp tục triển khai
- Thực hiện các khóa đào tạo qua công việc/trên lớp (ngắn hạn) về các qui trình nghiệp vụ mới		

2. Tăng cường chức năng chính sách		
- Báo cáo phân tích hiện trạng	15/12/2011	30/3/2012
- Báo cáo Đề xuất cơ cấu tổ chức theo chức năng cho 4 Vụ thuộc Khối Chính sách	16/01/2012	17/5/2012
- Báo cáo Đề xuất quy trình nghiệp vụ mới	28/9/2012	Chưa hoàn thành
- Đầu vào cho Báo cáo Yêu cầu chức năng và mô tả yêu cầu người sử dụng	30/10/2012	Chưa hoàn thành
- Báo cáo kết quả về việc hỗ trợ vận hành các quy trình nghiệp vụ mới	30/10/2012	Chưa hoàn thành
3. Tăng cường chức năng Thanh tra, giám sát		
- Bản mô tả cuối cùng các chức năng CNTT đề xuất	21/11/2011	12/1/2012
- Báo cáo phân tích cách biệt	9/4/2012	18/5/2012
- Sổ tay giám sát ngân hàng	31/8/2012	19/7/2012
- Chương trình đào tạo qua thực hành trong nhiều năm	31/8/2012	27/8/2012
4. Cải tiến quy trình kế toán và xây dựng năng lực lập báo cáo tài chính NHNN		
- Báo cáo hiện trạng	13/2/2012	13/2/2012
- Báo cáo cải tiến chính sách và quy trình nghiệp vụ mới	31/8/2012	Chưa hoàn thành
- Báo cáo yêu cầu người sử dụng	31/8/2012	Chưa hoàn thành
- Báo cáo đầu vào cho việc đánh giá thiếu hụt kỹ năng và chương trình đào tạo trung hạn	31/12/2012	Chưa hoàn thành
5. Quản lý và lập kế hoạch nguồn nhân lực		
- Báo cáo khảo sát thực trạng các hoạt động quản lý nhân sự	30/9/2011	2/2/2012
- Báo cáo rà soát Phần mềm Quản lý Nhân sự	27/8/2012	10/9/2012
- Kiến nghị cải thiện quy trình nghiệp vụ quản lý nhân sự chính	27/12/2012	Chưa hoàn thành
- Báo cáo mô tả yêu cầu người sử dụng và các yêu cầu chức năng	27/12/2012	Chưa hoàn thành
6. Quy trình kiểm toán nội bộ		
- Báo cáo phân tích hiện trạng đối với chức năng kiểm toán nội bộ của Ngân hàng Nhà nước.	30/9/2011	20/1/2012
- Báo cáo về chính sách và quy trình kiểm toán nội bộ mới.	27/8/2012	31/8/2012
- Tài liệu đào tạo và thực hiện chương trình đào tạo thông qua thực hành với nội dung tập trung vào các quy trình nghiệp vụ mới.	31/12/2012	đào tạo từ 24-28/12/2012
7. Quản lý văn bản		
- Báo cáo phân tích hiện trạng	31/8/2012	23/8/2012
8. Quy trình lập ngân sách		
- Báo cáo phân tích hiện trạng	03/2012	13/2/2012

- Báo cáo yêu cầu người sử dụng URD	31/8/2012	Chưa hoàn thành
- Báo cáo về quy trình lập ngân sách mới	31/8/2012	Chưa hoàn thành
9. Xây dựng và thiết kế hệ thống ICT		
- Báo cáo phân tích hiện trạng	15/12/2011	30/3/2012
- Báo cáo Đánh giá ứng dụng hệ thống CNTT của NHNN	30/6/2012	26/9/2012
- Thiết kế kiến trúc công nghệ thông tin của NHNN	30/6/2012	09/10/2012
10. CIC		
- Hồ sơ mời thầu giai đoạn 1 Gói thầu CG1 “các ứng dụng quản lý dữ liệu CIC (các máy chủ chính, kho dữ liệu lõi, ứng dụng liên quan)”	30/9/2012	12/12/2012 (Phát hành ngày 27/12/2012)
- Báo cáo lượng thầu độc lập	30/12/2012	Chưa hoàn thành
- Cung cấp Tài liệu đào tạo và thực hiện đào tạo cho các quy trình nghiệp vụ mới, cho quản lý dự án IT và quản lý hợp đồng	10/2012 - 05/2013	Tiếp tục triển khai
11. Cấu phần đào tạo		
- Báo cáo đào tạo triển khai	31/12/2012	7/11/2012
- Phương pháp luận/Bộ công cụ đào tạo bao gồm bộ công cụ bằng văn bản (điện tử) và đào tạo qua công việc cho đối tác	31/12/2012	Chưa hoàn thành
- Triển khai các khóa đào tạo theo kế hoạch tại báo cáo đào tạo triển khai đã được phê duyệt		Đã và đang triển khai theo KH

3. Nguyên nhân chưa hoàn thành hoặc chậm hoàn thành các gói thầu:

3.1. Nguyên nhân chưa hoàn thành một số báo cáo thuộc gói thầu ST1:

- 03 báo cáo phần Cải tiến chế độ báo cáo: khối lượng công việc phải hoàn thành lớn hơn dự kiến. Có sự thay đổi nhân sự cả về phía Tổ QLCMKT (thay đổi Tổ trưởng và một số thành viên) và tư vấn (chuyên gia chính đề xuất cho cấu phần không vào làm việc). Chuyên gia bổ sung chưa có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc, chưa có hiểu biết chuyên sâu về lĩnh vực liên quan.

- 03 báo cáo phần Tăng cường chức năng chính sách: mặc dù Tổ QLCMKT sẵn sàng nguồn lực, tuy nhiên tư vấn hoàn thành các dự thảo báo cáo chậm, chưa áp dụng phương thức làm việc mới như đã cam kết (bố trí chuyên gia làm việc từ khi bắt đầu đến khi báo cáo được phê duyệt mới về nước), mà chỉ làm việc theo các đợt công tác không liên tục.

- 03 báo cáo phần Cải tiến quy trình Kế toán và 02 báo cáo phần Ngân sách: phần lớn các báo cáo này là đầu vào cho HSMT gói thầu SG3.1. Đến cuối tháng 12/2012, Tổ QLCMKT vẫn chưa thống nhất toàn bộ các nội dung báo cáo. Trong tháng, Ban QLDA đã tiến hành liên tục các buổi thảo luận, làm rõ với Tổ, tư vấn để có thể hoàn thành các báo cáo này trong nửa đầu tháng 1/2013.

- 02 báo cáo phần Lập kế hoạch nguồn lực NHNN: Tổ QLCKT quá bận với công tác chuyên môn của Vụ nên việc nghiên cứu, có ý kiến đối với các dự thảo

báo cáo chưa kịp thời. Bên cạnh đó, tư vấn chưa thực hiện nghiêm túc việc tiếp thu các ý kiến của Tổ, dẫn đến mất nhiều thời gian rà soát yêu cầu chỉnh sửa lại.

3.2. Nguyên nhân chậm hoàn thành HSMT 2 gói thầu CG1 và SG3.1

Mặc dù có sự nỗ lực và quyết tâm cao của các bên liên quan (NHNN, WB, tư vấn) nhưng 2 gói thầu này đều chậm tiến độ so với dự kiến (từ 4 đến 5 tháng). Tuy nhiên, đến cuối tháng 12/2012, gói thầu CG1 đã được WB và NHNN phê duyệt. Dự kiến phát hành ngày 27/12/2012. Gói thầu SG3.1 cũng đang được NHNN khẩn trương hoàn tất, dự kiến sẽ hoàn thành phê duyệt trong tháng 1/2013. Nguyên nhân chậm hoàn thành của 02 gói thầu này như sau:

- Về phía NHNN: mặc dù các Tổ xây dựng HSMT đã rất tích cực phối hợp với Ban QLDA và tư vấn để hoàn thành, tuy nhiên do đây là những gói thầu ICT đầu tiên của Dự án, việc tham khảo, lấy ý kiến của các bên liên quan, đặc biệt là các chuyên gia đấu thầu mua sắm của WB là hết sức cần thiết để rút kinh nghiệm cho các gói thầu tiếp theo của Dự án. Do đó, HSMT của các gói thầu này phải chỉnh sửa nhiều lần trước khi được nhà tài trợ phê duyệt (CG1: có 8 dự thảo; SG3.1: có 4 dự thảo);

- Về phía tư vấn: nguồn lực chuyên gia về ICT chưa tương xứng với khối lượng công việc. Mặc dù E&Y đã bố trí 01 chuyên gia làm việc thường trực tại Dự án nhưng đôi khi công việc quá tải (do chuyên gia này phải đảm đương một số nhiệm vụ khác), dẫn đến chất lượng chưa cao.

- Về phía WB: thời gian WB xem xét, phê duyệt kéo dài do có sự thay đổi về cán bộ WB phụ trách Dự án; có sự không thống nhất giữa chuyên gia mua sắm của WB trụ sở chính và văn phòng WB tại Hà Nội về phương pháp chấm điểm của HSMT. Tại các thư trao đổi với Ban QLDA, các cuộc họp trực tuyến cũng như tại đợt công tác tháng 12/2012 của Đoàn Giám sát dự án, WB đều ghi nhận chậm trễ này.

3.3. Bài học kinh nghiệm:

- Về phía NHNN:

Ban QLDA: tăng cường hơn nữa công tác điều phối, quản lý tư vấn, tích cực trao đổi, tham gia trong quá trình triển khai báo cáo đầu ra của tư vấn với các Tổ QLCMKT; bám sát các buổi làm việc giữa các bên liên quan, kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong phạm vi quyền hạn; kịp thời báo cáo Lãnh đạo NHNN để có phương án xử lý đối với những vấn đề nảy sinh ngoài quyền hạn.

Các Tổ QLCMKT: chủ động triển khai các nhiệm vụ của Dự án, giảm sự phụ thuộc vào tư vấn; bố trí nguồn lực đầy đủ để có ý kiến, phản hồi kịp thời các dự thảo báo cáo của tư vấn; báo cáo Lãnh đạo NHNN và thông báo ngay cho Ban QLDA những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án để có phương án giải quyết kịp thời.

- Về phía tư vấn: E&Y cần huy động đủ chuyên gia có năng lực chuyên môn liên quan (đặc biệt là cấu phần Cải tiến chế độ báo cáo và chuyên gia ICT); đảm bảo thời lượng làm việc tại Hợp đồng; chuyên gia vào làm việc phải có kế

hoạch trước ít nhất 10 ngày làm việc; phải bố trí thời gian thảo luận trực tiếp với Tổ QLCMKT để thống nhất từng nội dung báo cáo đầu ra; cập nhật, chỉnh sửa nghiêm túc theo ý kiến của các Tổ QLCMKT để tránh mất thời gian rà soát. Ngoài ra, E&Y cần thực hiện cam kết hỗ trợ công tác quản lý dự án tại Hợp đồng, đặc biệt là công tác quản lý rủi ro.

- Về phía nhà tài trợ: trong thời gian tới, việc chuyên gia WB dành thời gian trao đổi trực tiếp (hoặc họp trực tuyến) và đưa ra các khuyến nghị cụ thể đối với các dự thảo HSMT là hết sức cần thiết để hỗ trợ NHNN thúc đẩy tiến độ Dự án.

4. Việc triển khai các gói thầu khác của Dự án:

4.1. Gói thầu ST6.1 (kiểm toán dự án giai đoạn 20/7/2009 đến 31/12/2010 và các năm tài chính kết thúc 31/12/2011, 31/12/2012): triển khai đúng tiến độ.

4.2. Hợp đồng ST2 (Nhóm tư vấn quốc tế đảm bảo chất lượng): Đã thực hiện đấu thầu thuê tuyển và huy động chuyên gia theo kế hoạch. Nhóm chuyên gia đã hoàn thành 2 đợt công tác. Đợt làm việc cuối cùng của các chuyên gia theo Hợp đồng là kết thúc vào tháng 12/2012. Tuy nhiên, để tận dụng nguồn lực chuyên gia cũng như lập kế hoạch huy động chuyên gia phù hợp với tiến độ Dự án, Ban QLDA đã đề xuất và được WB cho phép gia hạn Hợp đồng gói thầu này đến hết 30/4/2013.

4.3. Hợp đồng ST4.5: Hoàn thành lựa chọn Tư vấn quốc tế hỗ trợ Phó Thống đốc theo đúng kế hoạch, tư vấn dự kiến thực hiện 04 chuyến công tác trong năm 2012. Tư vấn đã thực hiện 01 đợt công tác vào cuối tháng 3/2012. Tuy nhiên, NHNN đã thực hiện chấm dứt và đóng gói thầu ST4.5 do: (i) nhiệm vụ của Tư vấn trong Hợp đồng ST4.5 không còn phù hợp do nhu cầu Dự án thay đổi; (ii) Tư vấn liên tục hoãn chuyến công tác đợt 2, gây ảnh hưởng tới tiến độ triển khai Dự án nói chung và kết quả của gói thầu ST4.5; và (iii) chất lượng đợt công tác lần 1 không như mong đợi, công tác phối hợp triển khai của Tư vấn không tốt, chưa mang lại hiệu quả công tác triển khai dự án.

4.4. Gói thầu ST5: Hoàn thành lựa chọn “Chuyên gia tư vấn quốc tế về đấu thầu mua sắm ICT” theo đúng kế hoạch. Chuyên gia tư vấn được chọn là Ông Richard Andrew Bishopp (quốc tịch Anh). Ông Bishopp đã có ký hợp đồng với NHNN vào ngày 03/10/2012 và đã cung cấp một số khuyến nghị cho việc triển khai các gói thầu ICT. Do chậm trễ trong quá trình WB phê duyệt HSMT của gói thầu CG#1 và SG#3.1 nên chuyến công tác lần thứ nhất của tư vấn dự kiến vào tháng 11/2012 sẽ được lùi lại tới cuối tháng 03/2013 để chuyên gia có thể hỗ trợ Dự án quá trình đấu thầu 02 gói thầu này.

4.5. Hợp đồng SG5.1 (Mua sắm thiết bị văn phòng cho Ban QLDA): Đã thực hiện và hoàn thành đúng kế hoạch.

II. NHÓM HỢP PHẦN DIV:

1. Hợp đồng DT1 “Tăng cường chức năng và cải tiến qui trình nghiệp vụ của DIV”:

- Trong năm 2012, tư vấn NRI đã phối hợp với các đơn vị của DIV hoàn thiện các tài liệu: (i) Báo cáo thiết kế quy trình nghiệp vụ mới; (ii) Tài liệu yêu cầu người sử dụng; (iii) Báo cáo thiết kế hệ thống CNTT & truyền thông mới.

- Dựa trên các báo cáo nêu trên, Tư vấn NRI tích cực hỗ trợ DIV xây dựng, cập nhật và hoàn thiện HSMT gói thầu DG1. Tuy nhiên, do Luật Bảo hiểm tiền gửi được ban hành vào tháng 6/2012 và có hiệu lực vào tháng 1/2013 nên DIV và Tư vấn phải tiến hành rà soát lại tác động của Luật BHTG đối với nội dung và phạm vi của gói thầu DG1. Ngoài ra, thủ tục trình duyệt nội bộ kéo dài và Hồ sơ cũng phải cập nhật, chỉnh sửa nhiều nội dung về mặt kỹ thuật và phương pháp đánh giá theo khuyến nghị của WB.

- Cùng với việc xây dựng Hồ sơ mời thầu gói thầu DG1, trong năm 2012, tư vấn NRI phối hợp với DIV tổ chức (i) 5 khóa đào tạo về “Quản lý thay đổi” cho cán bộ cấp phòng trong toàn hệ thống DIV và (ii) 9 khóa đào tạo về “Giám sát rủi ro” cho cán bộ nghiệp vụ trong toàn hệ thống DIV.

2. Gói thầu DG1 “Cung cấp, lắp đặt và tích hợp Hệ thống CNTT và truyền thông cho qui trình nghiệp vụ tiên tiến của DIV”:

- Phát hành HSMT: dự kiến 20/7/2012: chậm tiến độ. Đã có 3 lần dự thảo gửi WB: lần đầu tháng 5/2012 trong đợt công tác của Đoàn giám sát dự án; lần 2 ngày 15/8/2012; lần 3 ngày 30/8/2012.

- Nguyên nhân chậm so với kế hoạch: (i) thời gian phê duyệt của WB kéo dài, các bước triển khai tiếp theo của gói thầu DG1 (nhận và mở đề xuất, đánh giá HSMT...) đều bị đẩy lùi sang năm 2013; (ii) phạm vi gói thầu DG1 có một số thay đổi dẫn đến thay đổi giá dự toán của gói thầu. DIV đang thực hiện trình Lãnh đạo nội bộ phê duyệt.

3. Gói thầu DT2 “Quản lý thay đổi của dự án”:

- Trong năm 2012, DIV đã xây dựng Điều khoản tham chiếu và dự toán gói thầu DT2. Điều khoản tham chiếu đã được WB phát hành thư “Không phản đối” ngày 31/10/2012. DIV đang thực hiện thủ tục trình duyệt Kế hoạch đấu thầu để tuyển chọn tư vấn.

4. Gói thầu DG2 “Mua sắm thiết bị văn phòng cho PIU”:

- Ngày 8/12/2011, DIV đã nhận được ý kiến “Không phản đối” của WB về chủ trương mua sắm thiết bị văn phòng. Tương tự như gói thầu DT2, hiện tại DIV đang trình phê duyệt Kế hoạch đấu thầu để sớm triển khai mua sắm. Dự kiến hoạt động mua sắm sẽ kết thúc vào tháng 5/2013.

III. ĐÀO TẠO, KHẢO SÁT:

1. Đào tạo:

- Nhóm Hợp phần NHNN và CIC: hoàn thành 4 khóa đào tạo nước ngoài cho 6 lượt cán bộ Ban QLDA sử dụng nguồn vốn IDA phân bổ cho đào tạo, cụ thể như sau: (i) “Thay đổi tổ chức và quản lý thay đổi” do Trung tâm đào tạo SETYM International tổ chức từ ngày 2 -13/7/2012 tại Montreal, Canada; (ii) “Lãnh đạo, quản lý và truyền thông dự án” do ESI International tổ chức từ ngày 1 - 3/8/2012 tại Singapore; (iii) “Quản lý qui trình dự án” do IMA International tổ chức từ ngày 12 đến 23/11/2012 tại Malaysia; (iv) “Quản lý thực hiện dự án tại các dự án phát triển do WB tài trợ” do WB-ITCILO tổ chức từ ngày 19 – 23/11/2012 tại Turin, Italy. Khóa “Quản lý kiến thức dự án” (tháng 4/2012) không thực hiện được do Trung tâm đào tạo không có đủ học viên đăng ký.

- Nhóm Hợp phần DIV: hoàn thành 1 khóa đào tạo nước ngoài sử dụng nguồn vốn đối ứng, “Thực hiện quản lý dựa trên kết quả và các chỉ số hoạt động” do SETYM International tổ chức tại Montreal Canada tháng 9/2012. Khóa “Quản lý dự án CNTT” do Publimarks tổ chức tại Dubai tháng 9/2012 không thực hiện do Bộ Tài chính không phê duyệt chi phí. Khóa đào tạo “Cập nhật quy định trong nước về đấu thầu mua sắm” hoàn thành các thủ tục trong năm 2012 và thực hiện vào tháng 1/2013.

2. Khảo sát:

- Nhóm Hợp phần NHNN: hoàn thành kế hoạch, đã tổ chức 01 Đoàn khảo sát về “Kho dữ liệu” tại Đức từ ngày 1 đến 10/12/2012 sử dụng nguồn vốn vay IDA của Dự án dành cho khảo sát.

- Nhóm Hợp phần DIV: hoàn thành kế hoạch, đã tổ chức 04 đoàn khảo sát tại Tổng công ty BHTG các nước Hàn Quốc, Mỹ, Đài Loan, Thái Lan và Indonesia và, trong đó 01 đoàn sử dụng vốn vay IDA và 03 đoàn khảo sát sử dụng nguồn vốn đối ứng.

Kết thúc các khóa đào tạo và khảo sát, cán bộ, học viên tham gia đã có báo cáo kết quả, chia sẻ tài liệu học tập và những kiến thức thu được cho cán bộ trong đơn vị. Ban QLDA đã tổng hợp và gửi các báo cáo kết quả học tập, khảo sát trình Lãnh đạo NHNN.

IV. GIẢI NGÂN NĂM 2012:

- Nhóm Hợp phần NHNN và CIC: cả năm được 1.131.726,91 USD, đạt tỷ lệ 2,5% /tổng vốn ODA (bao gồm vốn vay IDA và khoản viện trợ PHRD). Hoàn thành 90% so với Kế hoạch giải ngân năm 2012.

- Nhóm Hợp phần DIV: cả năm được 222.212,1 USD, Đạt tỷ lệ 1,5% /tổng vốn ODA. Hoàn thành 76,27% so với Kế hoạch giải ngân năm 2012.

PHẦN II - KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NĂM 2013

Trong năm 2013, Ban QLDA sẽ phối hợp với các Vụ, Cục NHNN, các Tổ QLCMKT, tư vấn E&Y và các bên liên quan tiếp tục triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Hợp đồng ST1: (i) hoàn thành toàn bộ các báo cáo đầu ra phần Tăng cường năng lực và hoạt động đào tạo trong khuôn khổ Hợp đồng; (ii) tư vấn E&Y hỗ trợ NHNN xây dựng HSMT và triển khai quy trình đấu thầu 07 gói thầu mua sắm hàng hóa: CG1, SG3.1, SG1.1, SG1.2, SG3.2, SG3.3, SG4;

- Hoàn thành quy trình đấu thầu gói thầu CG1 của CIC và SG3.1 của NHNN, ký Hợp đồng và huy động nhà thầu triển khai Hợp đồng;

- Thực hiện các báo cáo định kỳ theo quy định của NHNN, đặc biệt là báo cáo đánh giá giữa kỳ Dự án gửi nhà tài trợ;

- Các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ và chỉ đạo của Lãnh đạo NHNN.

Các nhiệm vụ cụ thể và kế hoạch triển khai dự kiến như sau:

I. NHÓM HỢP PHẦN NHNN VÀ CIC:

1. Hợp đồng ST1:

1.1. Các nhiệm vụ phải hoàn thành trong năm 2013:

1.1.1. Báo cáo đầu ra phần tăng cường năng lực:

- “Cải tiến chế độ báo cáo, thu thập và sử dụng thông tin thị trường”:

TT	Tên nhiệm vụ/báo cáo đầu ra	Dự kiến hoàn thành
1.	Báo cáo đầu ra Nhiệm vụ 2, bao gồm: Khung quản lý thông tin mới và Chính sách quản trị dữ liệu (gộp báo cáo nhiệm vụ 2 và 3 thành 01 báo cáo)	31/3/2013
2.	Báo cáo đầu ra Nhiệm vụ 4 - Báo cáo chi tiết nhu cầu người sử dụng và các quy trình nghiệp vụ	30/4/2013
3.	Báo cáo đầu ra của hoạt động đào tạo, bao gồm: Cung cấp tài liệu đào tạo về thông lệ quốc tế, chế độ báo cáo mới, tổ chức thu thập và sử dụng thông tin thị trường và Thực hiện các khóa đào tạo qua công việc/trên lớp (ngắn hạn) về các qui trình nghiệp vụ mới	

- “Tăng cường chức năng chính sách”:

TT	Tên nhiệm vụ/báo cáo đầu ra	Dự kiến hoàn thành
1.	Báo cáo Đề xuất quy trình nghiệp vụ mới	31/3/2013
2.	Đầu vào cho Báo cáo Yêu cầu chức năng và mô tả yêu cầu người sử dụng	31/3/2013
3.	Báo cáo kết quả về việc hỗ trợ vận hành các quy trình nghiệp vụ mới	31/3/2013
4.	Đầu vào cho báo cáo đánh giá thiếu hụt kỹ năng và chương trình đào tạo trung hạn	31/3/2013

- *Cấu phần “Cải tiến quy trình kế toán và xây dựng năng lực lập báo cáo tài chính”:*

TT	Tên nhiệm vụ/báo cáo đầu ra	Dự kiến hoàn thành
1.	Báo cáo cải tiến chính sách và quy trình nghiệp vụ mới	15/1/2013
2.	Báo cáo yêu cầu người sử dụng	15/1/2013
3.	Báo cáo đầu vào cho việc đánh giá thiếu hụt kỹ năng và chương trình đào tạo trung hạn	31/1/2013

- *Cấu phần “Lập kế hoạch ngân sách”:*

TT	Tên nhiệm vụ/báo cáo đầu ra	Dự kiến hoàn thành
1.	Báo cáo cải tiến chính sách và quy trình nghiệp vụ mới	15/1/2013
2.	Báo cáo yêu cầu người sử dụng	15/1/2013

- *Cấu phần “Quản lý và lập kế hoạch nguồn nhân lực”:*

TT	Tên nhiệm vụ/báo cáo đầu ra	Dự kiến hoàn thành
1.	Báo cáo khuyến nghị cải tiến 12 quy trình nghiệp vụ quản lý nhân sự chính	31/1/2013
2.	Báo cáo yêu cầu người sử dụng và yêu cầu chức năng	31/1/2013

- *Cấu phần “Kiểm toán nội bộ”:*

TT	Tên nhiệm vụ/báo cáo đầu ra	Dự kiến hoàn thành
1.	Hoàn thành việc chuyển đổi Báo cáo đầu ra số 4 thành Đào tạo về phần mềm Teammate tại nước ngoài	3/2013 – 5/2013 (thời gian thực hiện không quá 2 tháng)

- *Cấu phần “Quản lý văn bản”:*

TT	Tên nhiệm vụ/báo cáo đầu ra	Dự kiến hoàn thành
1.	Báo cáo đầu ra số 2 (Yêu cầu người sử dụng)	31/3/2013
2.	Báo cáo đầu ra số 3 (Đề xuất quy trình mới)	31/3/2013
3.	Báo cáo đầu ra số 4 (Tài liệu về kiểm soát chất lượng)	31/3/2013

- *Cấu phần “Đào tạo”:*

TT	Tên nhiệm vụ/báo cáo đầu ra	Dự kiến hoàn thành
1.	Phương pháp luận/Bộ công cụ đào tạo bao gồm bộ công cụ bằng văn bản (điện tử) và đào tạo qua công việc cho đối tác (dự kiến trước 31/12/2012)	31/1/2013
2.	Báo cáo “Phân tích thiếu hụt kỹ năng”	31/3/2013
3.	Chương trình đào tạo trung hạn	31/3/2013
4.	Tiếp tục triển khai các khóa đào tạo theo Kế hoạch tại “Báo cáo đào tạo triển khai” đã được phê duyệt	11/2012 – 6/2013

1.1.2. Các nhiệm vụ phần xây dựng Hệ thống ICT:

Ngoài việc hỗ trợ dự án hoàn thành quy trình đấu thầu và triển khai Hợp đồng các gói thầu CG1 và SG3.1, tư vấn Hợp đồng ST1 sẽ phải hỗ trợ xây dựng HSMT, triển khai quy trình đấu thầu các gói thầu sau đây:

Tên gói thầu	Thời gian dự kiến	Thời gian đấu thầu
1. Gói thầu ST3 “xác nhận chất lượng của bên thứ ba độc lập với NHNN”	Bắt đầu triển khai lựa chọn tư vấn: tháng 1/2013	4 - 5 tháng
2. Gói thầu SG4 “Kho dữ liệu”	Hoàn thành dự thảo lần đầu HSMT: tháng 5/2013.	9 tháng
3. Gói thầu SG1.1 “Máy chủ, phần mềm trung gian và cơ sở dữ liệu” tiến hành cùng SG3.1	Đấu thầu từ tháng 4 đến tháng 8/2013	4 tháng
4. Gói thầu SG1.2 “Máy chủ, phần mềm trung gian và cơ sở dữ liệu” tiến hành cùng SG3.2 và SG4”;	Đấu thầu từ tháng 10/2013 đến tháng 02/2014	4 tháng
5. Gói thầu SG3.2 “Hệ thống quản trị văn bản, kiểm toán nội bộ, nguồn nhân lực và cá quy trình nội bộ cho NHNN”;	Đấu thầu từ tháng 11/2013 đến tháng 3/2014	4 tháng
6. Gói thầu SG3.3 “Các chuẩn CNTT”	Đấu thầu từ tháng 10/2013	4 - 5 tháng

1.2. Cách thức triển khai Hợp đồng ST1:

1.2.1. Tư vấn E&Y:

- Tăng cường nguồn lực tư vấn cả về số lượng, chất lượng và thời lượng làm việc tại Dự án như đã cam kết tại các cuộc họp Ban Chỉ đạo Dự án, đặc biệt là cấu phần Cải tiến chế độ báo cáo và chuyên gia ICT;

- Áp dụng phương pháp làm việc đã cam kết đó là huy động chuyên gia tư vấn vào triển khai liên tục từ khi bắt đầu công việc cho tới khi sản phẩm đầu ra được phê duyệt.

- Tăng cường trao đổi trực tiếp thông tin cũng như thảo luận báo cáo đầu ra, rút ngắn thời gian phê duyệt các sản phẩm đầu ra còn lại của Hợp đồng.

1.2.2. Tổ QLCMKT:

- Sẵn sàng nguồn lực, bố trí linh hoạt cán bộ có thẩm quyền và chuyên môn phù hợp để phối hợp với Tư vấn và Ban QLDA triển khai và hoàn thành các nhiệm vụ của Dự án.

- Chủ động triển khai công việc, tranh thủ tối đa ý kiến các nguồn lực tư vấn của Dự án nhằm đạt hiệu quả chất lượng báo cáo đầu ra cũng như đẩy nhanh tiến độ Dự án.

- Duy trì trao đổi thông tin, thông báo những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai các nhiệm vụ của cấu phần để phối hợp với Ban QLDA và tư vấn giải quyết, hoặc trình Lãnh đạo NHNN có chỉ đạo xử lý kịp thời.

1.2.3. Ban QLDA:

- Duy trì phân công, phân nhiệm cho Ban Giám đốc và các Phòng thực hiện theo dõi, điều phối công việc liên quan đến các Tổ QLCMKT và Tư vấn;

- Chủ động tham gia các buổi làm việc, trao đổi giữa Tổ QLCMKT và Tư vấn; theo dõi sát sao thời gian triển khai từng báo cáo đầu ra; kịp thời phát hiện các vướng mắc, khó khăn; giải quyết những vấn đề phát sinh trong phạm vi quyền hạn; kịp thời báo cáo Lãnh đạo NHNN những vấn đề vượt thẩm quyền.

- Tăng cường trao đổi thông tin:

- ✓ Với Lãnh đạo NHNN: thực hiện báo cáo tiến độ Dự án hàng tuần, tháng, quý cũng như báo cáo đột xuất khi có vướng mắc phát sinh, đề xuất giải pháp kịp thời;
- ✓ Với Tổ QLCMKT: cung cấp các thông tin liên quan đến triển khai cấu phần cũng như thông tin về tiến độ chung của Dự án; cung cấp kế hoạch triển khai Dự án, lịch biểu Tư vấn để Tổ biết, chủ động bố trí nhân lực và thời gian cần thiết nhằm phối hợp với Tư vấn triển khai công việc;
- ✓ Với Tư vấn E&Y: thường xuyên (hàng ngày) trao đổi, cập nhật tiến độ Dự án; thảo luận tìm biện pháp khắc phục ngay những chậm trễ có thể xảy ra, tránh ảnh hưởng đến tiến độ đã cam kết với NHNN và nhà tài trợ.

1.3. Rủi ro tiến độ triển khai hợp đồng và phương án xử lý:

1.3.1. Rủi ro dự kiến:

- *Rủi ro về nguồn lực tư vấn:* E&Y không thực hiện cam kết huy động đủ Tư vấn theo Hợp đồng do thiếu chuyên gia, không tăng cường nguồn lực nhằm đảm bảo chất lượng và thời gian hoàn thành các báo cáo đầu ra của Dự án, đặc biệt đối với những cấu phần có nội dung khó, khối lượng công việc lớn như cấu phần Cải tiến chế độ báo cáo, cấu phần Tăng cường chức năng chính sách, cấu phần ICT.

- *Rủi ro về nguồn lực Tổ QLCMKT:* các Vụ, Cục chức năng quá bận công tác chuyên môn; cán bộ tham gia Dự án không có đủ thẩm quyền quyết định nội dung của báo cáo; cán bộ Lãnh đạo Tổ phải đảm đương nhiều trách nhiệm, không có đủ thời gian cho công tác triển khai Dự án tại cấu phần của đơn vị.

- *Rủi ro từ phía nhà tài trợ:* Thời gian xem xét, phê duyệt các tài liệu dự án, các hồ sơ thầu kéo dài, phải qua nhiều cấp xử lý, có những ý kiến khác biệt.

1.3.2. Phương án xử lý:

- *Rủi ro về nguồn lực tư vấn:* Ngoài việc thúc đẩy tư vấn tăng cường nguồn lực cho Dự án, tại các cuộc họp liên quan đến công tác triển khai Dự án và bút phê tại các tờ trình báo cáo công tác tuần của Ban QLDA, Phó Thống đốc Nguyễn Toàn Thắng cũng đã chỉ đạo các Tổ QLCMKT chủ động triển khai, không lệ thuộc vào tư vấn; tận dụng tối đa ý kiến của tư vấn khi chuyên gia có mặt tại Dự án. Phương án này đã được Ban QLDA và các Tổ QLCMKT thực hiện và đã đạt những kết quả nhất định.

- *Rủi ro về nguồn lực Tổ QLCMKT:* tại các cuộc họp với Lãnh đạo NHNN, Lãnh đạo các Vụ, Cục đã cam kết ưu tiên nguồn lực triển khai Dự án. Trong thời gian qua, các Tổ đã thể hiện cam kết này. Hầu hết các buổi làm việc của tư vấn

với Tổ QLCMKT đều có Lãnh đạo Tổ và các cán bộ có chuyên môn liên quan tham dự.

- *Rủi ro từ phía nhà tài trợ:* Lãnh đạo NHNN và Ban QLDA đề nghị WB tăng cường hỗ trợ, đẩy nhanh qui trình xem xét, phê duyệt các hồ sơ, tài liệu của Dự án.

2. Kế hoạch triển khai các gói thầu khác:

2.1. Gói thầu CG1 “Các ứng dụng quản lý dữ liệu CIC (các máy chủ chính, kho dữ liệu, ứng dụng liên quan)”:

TT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến
1	Phát hành HSMT Giai đoạn 1	27/12/2012
2	Hết hạn nộp HSDT/ Mở thầu GĐ1	27/2/2013
3	Lượng thầu Giai đoạn 1 (bao gồm cả thời gian dịch HSDT)	28/2/2013 – 29/3/2013
4	Trình phê duyệt báo cáo lượng thầu Giai đoạn 1 (NHNN và WB)	1/4/2013 – 17/4/2013
5	Lập HSMT Giai đoạn 2 và trình phê duyệt (NHNN và WB)	4/4/2013 – 2/5/2013
6	Phát hành HSMT giai đoạn 2	13/5/2013
7	Hết hạn nộp HSDT/ Mở thầu GĐ2	14/6/2013
8	Lượng thầu Giai đoạn 2 (bao gồm cả thời gian dịch HSDT)	17/6/2013 – 5/7/2013
9	Trình phê duyệt báo cáo lượng thầu Giai đoạn 2 (NHNN và WB)	10/7/2013 – 19/7/2013
10	Thông báo kết quả đấu thầu	23/7/2013
11	Đàm phán, phê duyệt hợp đồng sau đàm phán và ký hợp đồng	31/7/2013 – 20/8/2013

2.2. Gói thầu SG3.1 “Ngân hàng lỗi, kế toán, lập ngân sách và tích hợp hệ thống của gói SG2 ban đầu (cho NHNN)”, ứng dụng kế toán và một số mô đun ERP”:

TT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến
1	Phát hành HSMT Giai đoạn 1	31/1/2013
2	Hết hạn nộp HSDT/ Mở thầu GĐ1	3/4/2013
3	Lượng thầu Giai đoạn 1 (bao gồm cả thời gian dịch HSDT)	4/4/2013 – 15/5/2013
4	Trình phê duyệt báo cáo lượng thầu Giai đoạn 1 (NHNN và WB)	16/5/2013 – 3/6/2013
5	Lập HSMT Giai đoạn 2 và trình phê duyệt (NHNN và WB)	21/5/2013 – 13/6/2013

6	Phát hành HSMT giai đoạn 2	24/6/2013
7	Hết hạn nộp HSDT/ Mở thầu GD2	2/8/2013
8	Lượng thầu Giai đoạn 2 (bao gồm cả thời gian dịch HSDT)	5/8/2013 – 10/9/2013
9	Trình phê duyệt báo cáo lượng thầu Giai đoạn 2 (NHNN và WB)	11/9/2013 – 20/9/2013
10	Thông báo kết quả đấu thầu	24/9/2013
11	Đàm phán, phê duyệt hợp đồng sau đàm phán và ký hợp đồng	2/10/2013 – 22/10/2013

2.3. Hợp đồng ST2:

Ngày 23/12/2012, WB đã có ý kiến “không phản đối” gia hạn Hợp đồng đến hết 30/4/2013. Dự kiến huy động chuyên gia nhóm IAP vào làm việc đợt thứ 3 (đợt cuối cùng của Hợp đồng) vào cuối Quý 1 hoặc đầu Quý 2/2013. Mục đích của đợt công tác lần 3 cũng sẽ được Ban QLDA đề xuất thay đổi. Thay vì xác nhận thiết kế Kiến trúc tổng thể (như đã cam kết tại Hợp đồng), Ban QLDA sẽ đề xuất Lãnh đạo NHNN và WB đồng thời trao đổi với nhóm chuyên gia IAP hỗ trợ rà soát các báo cáo đầu ra thuộc cấu phần Tăng cường chức năng chính sách và Cải tiến chế độ báo cáo.

2.4. Gói thầu ST5 “Chuyên gia tư vấn về mua sắm, đấu thầu ICT”:

Căn cứ trên kế hoạch triển khai các gói thầu ICT, Ban sẽ lên kế hoạch để Tư vấn thực hiện 5 chuyên công tác dự kiến bắt đầu từ cuối tháng 3/2013 cho đến khi kết thúc hợp đồng vào tháng 4/2014.

2.5. Hợp đồng ST6.1 “Kiểm toán dự án”: tiếp tục triển khai Hợp đồng với công ty kiểm toán (đã thực hiện từ tháng 11/2010 và dự kiến kết thúc vào tháng 12/2013).

2.6. Gói thầu SG5.2 “Thiết bị văn phòng cho Ban QLDA”: dự kiến sẽ triển khai trong năm 2013.

II. NHÓM HỢP PHẦN DIV:

1. Hợp đồng DT1 “Tăng cường chức năng và cải tiến qui trình nghiệp vụ của DIV”:

- Hoàn thành và hỗ trợ DIV phát hành HSMT gói thầu DG1 “Cung cấp, lắp đặt và tích hợp Hệ thống CNTT và truyền thông cho qui trình nghiệp vụ tiên tiến của DIV”;

- Hỗ trợ Ban Lãnh đạo DIV đánh giá HSDT, đàm phán và ký hợp đồng với nhà thầu có điểm tổng hợp cao nhất;

- Phối hợp với tư vấn NRI và các đơn vị có liên quan của DIV thiết kế và tổ chức các khóa đào tạo trong khuôn khổ dịch vụ tư vấn.

2. Gói thầu DG1 “Cung cấp, lắp đặt và tích hợp Hệ thống CNTT và truyền thông cho qui trình nghiệp vụ tiên tiến của DIV”:

Gói thầu sẽ được thực hiện theo phương thức đấu thầu 1 giai đoạn, lịch trình dự kiến như sau:

TT	Nội dung công việc	Thời gian dự kiến
1.	Hoàn thiện HSMT gửi WB đề nghị phát hành NOL	31/3/2013
2.	Thẩm định nội bộ	1 tuần
3.	Lãnh đạo DIV phê duyệt HSMT	1 tuần
4.	Đăng tải Thông báo mua sắm cụ thể	2 tuần
5.	Phát hành HSMT	26/4/2013
6.	Tổ chức Hội nghị tiền đấu thầu	2 tuần sau khi phát hành
7.	Nhận và mở đề xuất dự thầu	10 tuần sau khi phát hành
8.	Đánh giá và lập báo cáo lượng thầu	8 tuần sau khi mở thầu
9.	Trình WB phê duyệt kết quả lượng thầu	31/8/2013
10.	Lãnh đạo DIV phê duyệt kết quả lượng thầu	1 tuần
11.	Đàm phán Hợp đồng	2 tuần
12.	WB phát hành NOL kết quả đàm phán Hợp đồng	2 tuần
13.	Lãnh đạo DIV phê duyệt kết quả đàm phán Hợp đồng	1 tuần
	Tổng cộng:	34 tuần

3. Gói thầu DT2 “Quản lý thay đổi của dự án”:

Hoàn thành, phát hành HSMT gói thầu DT2; thực hiện đàm phán, ký hợp đồng trong năm 2013 ngay sau khi Kế hoạch đấu thầu được HĐQT phê duyệt.

4. Gói thầu DG2 “Mua sắm thiết bị văn phòng cho PIU”:

Dự kiến triển khai mua sắm ngay sau khi Kế hoạch đấu thầu được HĐQT phê duyệt.

III. ĐÀO TẠO, KHẢO SÁT

1. Nhóm Hợp phần NHNN và CIC:

1.1. Đào tạo: nguồn vốn phân bổ cho công tác đào tạo nước ngoài thuộc Hợp phần SBV3 “Quản lý Dự án” đã hết. Ban đang nghiên cứu đề trình WB và Lãnh đạo NHNN phương án sử dụng phần vốn còn lại dành cho hoạt động đào tạo trong nước (còn khoảng 42.000USD) cho mục đích sử dụng đào tạo nước ngoài. Vì vậy, kế hoạch đào tạo 2013 cho công tác Quản lý dự án sẽ được xây dựng và trình Lãnh đạo NHNN phê duyệt riêng.

1.2. Khảo sát: dự kiến triển khai 01 Đoàn khảo sát tại NHTW một quốc gia châu Á về mô hình kế toán.

2. Nhóm Hợp phần DIV: dự kiến triển khai 1 khóa đào tạo nước ngoài.

IV. KẾ HOẠCH GIẢI NGÂN NĂM 2013:

Dự kiến giải ngân từ vốn ODA là: 8.049.337 USD, trong đó:

- Nhóm hợp phần NHNN: 3.238.690 USD
- Nhóm hợp phần CIC: 1.798.160 USD
- Nhóm hợp phần DIV: 3.012.487 USD

Kê theo Hợp phần và Hạng mục chi:

	Hợp phần/Hạng mục chi	Số tiền
I	Hợp phần NHNN	3,238,690
1	Dịch vụ tư vấn	885,290
2	Đào tạo, khảo sát	97,100
3	Mua sắm hàng hóa	2,219,900
4	Chi phí hoạt động gia tăng	36,400
II	Hợp phần CIC	1,798,160
1	Dịch vụ tư vấn	246,800
2	Đào tạo, khảo sát	48,000
3	Mua sắm hàng hóa	1,503,360
III	Hợp phần DIV	3,012,487
1	Dịch vụ tư vấn	206,487
2	Mua sắm hàng hóa	2,806,000
	Tổng cộng (I+II+III):	8,049,337

Kê theo Hợp phần và Nội dung chi:

	Hợp phần/Nội dung chi	Số tiền
I	Hợp phần NHNN	3,238,690
1.	Giải ngân hợp đồng ST1	740,400
2.	Hợp đồng ST2 - Nhóm chuyên gia quốc tế đảm bảo chất lượng	60,490
3.	ST5 - Chuyên gia mua sắm đầu thầu	79,200
4.	Hợp đồng ST6.1 - Kiểm toán độc lập	5,200
5.	SG3.1 - Hệ thống ngân hàng lõi, kế toán, ngân sách và tích hợp hệ thống	2,192,900
6.	SG5.2 - Thiết bị văn phòng cho Ban QLDA	27,000
7.	Chi phí hoạt động gia tăng	36,400
8.	Đào tạo, khảo sát	97,100
II	Hợp phần CIC	1,798,160
1.	Giải ngân theo Hợp đồng ST1	246,800
2.	Đào tạo, khảo sát	48,000
3.	Mua sắm hàng hóa (CG1 - hệ thống quản lý kho dữ liệu)	1,503,360
III	Hợp phần DIV	3,012,487
1.	Gói thầu DT#1 (Tăng cường chức năng và cải tiến quy trình nghiệp vụ của DIV)	137,008
2.	Gói thầu DT#2 (Quản trị thay đổi của DIV)	69,479
3.	Gói thầu DG#1 (Cung cấp, lắp đặt và tích hợp Hệ thống CNTT và truyền thông cho Quy trình nghiệp vụ tiên tiến của DIV)	2,784,000
4.	Gói thầu DG#2 (Thiết bị văn phòng cho DIV/PIU)	22,000
	Tổng cộng (I+II+III):	8,049,337

PHỤ LỤC 1: Kết quả thực hiện Kế hoạch hành động ký tháng 10/2011
(Đợt công tác tháng 9/2011 của Đoàn WB)

TT.	Các bước triển khai tiếp theo	Thời hạn hoàn thành	Thực tế
	Cầu phần NHNN		
1.	Hoàn thiện Kế hoạch công tác 6 tháng và lịch huy động Tư vấn, thống nhất với các ưu tiên của Dự án đã được Lãnh đạo NHNN thông qua và thể hiện trong KH hành động này	15/10/2011	16/10/2011
2.	Sửa đổi Hợp đồng gói thầu ST1 theo góp ý của WB	15/10/2011	12/10/2011
3.	Hoàn thành quá trình tuyển chọn Nhóm chuyên gia quốc tế cao cấp, IAP (ST2)	15/12/2011	28/11/2011
4.	Hoàn thành quá trình tuyển chọn Tư vấn quốc tế cao cấp cho Phó Thống đốc (ST4.5)	15/12/2011	18/11/2011 Ngày ký HĐ 6/3/2012
5.	Hoàn thiện sản phẩm bàn giao nhóm 1 liệt kê trong KH công tác (bao gồm, không kể các sản phẩm khác, sản phẩm bàn giao về chế độ báo cáo, năng lực nghiên cứu, tăng cường năng lực BSA và thu thập thông tin thị trường).	15/12/2011	Hoàn thành 13/18 sản phẩm. 5 sản phẩm còn lại hoàn thành phê duyệt trong tháng 5/2012
6.	Trình dự thảo báo cáo sơ bộ về thiết kế khung khái niệm kiến trúc CNTT của NHNN	22/2/2012	22/2/2012
7.	Hoàn thiện sản phẩm bàn giao nhóm 2 liệt kê trong KH công tác.	21/3/2012	Hoàn thành hầu hết các sản phẩm bàn giao
8.	Thực hiện đợt công tác lần 1 và 2 cho nhóm chuyên gia IAP	2/2012 (lần 1) 4/2012 (lần 2)	Tháng 1/2012 (lần 1) Tháng 5/2012 (lần 2)
9.	Chuẩn bị dự thảo tài liệu đấu thầu cho gói Kế toán/lập ngân sách mới	12/4/2012	NHNN và WB thống nhất triển khai đồng thời với gói SG3.1
10.	Chuẩn bị dự thảo tài liệu đấu thầu cho gói Ngân hàng lõi mới	11/5/2012	11/5/2012
	Cầu phần CIC		
11.	Hoàn thành sản phẩm bàn giao nhóm 1, bao gồm báo cáo về sắp xếp lại quy trình nghiệp vụ cho CIC	15/12/2011	01/2012
12.	Trình dự thảo lần đầu tài liệu đấu thầu gói CIC#1 để WB xem xét	20/4/2012	20/4/2012
	Cầu phần DIV		
13.	Chia sẻ dự thảo luật BHTG mới để WB xem xét và góp ý	15/10/2011	03/10/2011
14.	Hoàn thiện báo cáo về thiết kế quy trình nghiệp vụ mới	31/10/2011	28/10/2011
15.	Trình dự thảo lần đầu tài liệu đấu thầu gói DG#1 để WB xem xét	31/01/2012	3/2012
	Kế hoạch đấu thầu mua sắm		
16.	Gửi WB xin NOL đối với KH đấu thầu chỉnh sửa cho Dự án, tích hợp đầu vào từ nhóm E&Y	15/12/2011	14/12/2011

* Ghi chú: Các bước 6, 7, 8, 9, 10, 12, 15 là những nhiệm vụ phải triển khai và hoàn thành trong năm 2012

PHỤ LỤC 2: Kết quả thực hiện Kế hoạch hành động ký tháng 6/2012
(Đợt công tác tháng 5/2012 của Đoàn WB)

TT	Các bước tiếp theo	Thời hạn hoàn thành	Thực tế
Cầu phần Ngân hàng nhà nước (NHNN)			
1.	1.1. Hoàn thiện Kế hoạch Dự án và lịch huy động tư vấn E&Y đến cuối năm 2012	08/6/2012	Đúng hạn
	1.2. Hoàn thiện Kế hoạch Dự án và lịch huy động tư vấn E&Y đến hết Dự án	30/6/2012	Đúng hạn
2.	Hoàn thành sửa đổi hợp đồng E&Y về nguồn lực tư vấn bổ sung và sửa đổi lịch trình thanh toán	15/7/2012	Đúng hạn
3.	Hoàn thành báo cáo thiết kế khung khái niệm kiến trúc ICT của NHNN	30/6/2012	Đúng hạn
4.	4.1. Hoàn thành các kết quả bàn giao nhóm 2.1 theo Kế hoạch công việc sửa đổi (đính kèm)	31/8/2012	Hoàn thành 5/9 sản phẩm
	4.2. Hoàn thành các kết quả bàn giao nhóm 2.2 theo Kế hoạch công việc sửa đổi (đính kèm)	31/12/2012	Chưa hoàn thành
5.	Phát hành Hồ sơ mời thầu (RFP) cho gói thầu SG3.1	31/8/2012	Chưa hoàn thành
6.	Gửi WB xem xét và cho ý kiến không phản đối đối với báo cáo lượng thầu giai đoạn 1 của gói SG3.1	15/12/2012	Chưa triển khai
7.	Hoàn thành các kết quả bàn giao nhóm 3.1 theo Kế hoạch công việc sửa đổi (đính kèm)	31/12/2012	Hoàn thành 1/5 sản phẩm
8.	Gửi WB xem xét Dự thảo đầu tiên Hồ sơ mời thầu gói thầu SG4 (Kho dữ liệu)	30/11/2012	Chưa triển khai
Cầu phần Trung tâm thông tin tín dụng (CIC)			
9.	Phát hành Thư mời thầu (RFP) cho gói thầu CG1	15/8/2012	27/12/2012
10.	Gửi WB xem xét báo cáo lượng thầu cho gói thầu CG1 (Giai đoạn 1)	15/12/2012	Chưa triển khai
Cầu phần Bảo hiểm tiền gửi (DIV)			
11.	Phát hành Hồ sơ mời thầu (RFP) cho gói thầu DG1	20/7/2012	Chưa hoàn thành
12.	Gửi WB xem xét báo cáo lượng thầu cho gói thầu DG1	30/11/2012	Chưa triển khai
Quản lý dự án			
13.	Gửi WB đề xin ý kiến không phản đối đối với Kế hoạch đấu thầu (GPP) sửa đổi, trong đó đã cập nhật những thay đổi trong cấu phần NHNN và DIV theo thống nhất trong chuyến làm việc của WB	08/6/2012	Đúng hạn
14.	Gửi WB kế hoạch giải ngân hàng quý cho đến hết Dự án	15/6/2012	Đúng hạn

Danh sách Báo cáo Nhóm 2.1 của NHNN – Hoàn thành trước ngày 31/8/2012		Thực tế
Cầu phần BSA	Sổ tay hướng dẫn giám sát từ xa	19/7/2012
Cầu phần BSA	Chương trình đào tạo	27/8/2012
Cầu phần Kế toán và Báo cáo tài chính	Đề xuất quy trình nghiệp vụ mới	Chưa hoàn thành
Cầu phần Kế toán và Báo cáo tài chính	Đầu vào cho yêu cầu chức năng và chi tiết nhu cầu người sử dụng	Chưa hoàn thành
Cầu phần Quản lý và lập kế hoạch nguồn lực	Báo cáo đánh giá HRMIS hiện tại	10/9/2012
Cầu phần Kiểm toán nội bộ	Báo cáo quy trình và chính sách kiểm toán mới	31/8/2012
Cầu phần QL văn bản và điều hành	Báo cáo phân tích hiện trạng	23/8/2012
Cầu phần Lập kế hoạch Ngân sách	Báo cáo quy trình và chính sách mới	Chưa hoàn thành
Cầu phần Lập kế hoạch Ngân sách	Đầu vào cho yêu cầu chức năng và chi tiết nhu cầu người sử dụng	Chưa hoàn thành
Danh sách Báo cáo Nhóm 2.1 của NHNN – Hoàn thành trước ngày 31/12/2012		
Cầu phần Cải tiến chế độ báo cáo	Đề xuất khung quản lý thông tin mới	Chưa hoàn thành
Cầu phần Cải tiến chế độ báo cáo	Chính sách quản trị dữ liệu	Chưa hoàn thành
Cầu phần Tăng cường chức năng chính sách	Đề xuất quy trình nghiệp vụ mới	Chưa hoàn thành
Cầu phần Tăng cường chức năng chính sách	Báo cáo kết quả hỗ trợ thực hiện quy trình nghiệp vụ mới	Chưa hoàn thành
Cầu phần Tăng cường chức năng chính sách	Đầu vào cho Báo cáo đánh giá thiếu kỹ năng và chương trình đào tạo trung hạn	Chưa hoàn thành
Cầu phần Tăng cường chức năng chính sách	Đầu vào cho yêu cầu chức năng và chi tiết nhu cầu người sử dụng	Chưa hoàn thành
Cầu phần Kế toán và Báo cáo tài chính	Đầu vào cho Báo cáo phân tích thiếu hụt kỹ năng và chương trình đào tạo trung hạn	Chưa hoàn thành
Danh sách Báo cáo Nhóm 3.1 của NHNN – Hoàn thành trước ngày 31/12/2012		
Cầu phần Cải tiến chế độ báo cáo	Báo cáo chi tiết nhu cầu người sử dụng và các quy trình nghiệp vụ*	Chưa hoàn thành
Cầu phần Quản lý và lập kế hoạch nguồn lực	Khuyến nghị để cải thiện 12 quy trình HR chính	Chưa hoàn thành
Cầu phần Quản lý và lập kế hoạch nguồn lực	Đầu vào cho yêu cầu chức năng và chi tiết nhu cầu người sử dụng	Chưa hoàn thành
Cầu phần Đào tạo	Phương pháp luận/Bộ công cụ đào tạo bao gồm bộ công cụ bằng văn bản (điện tử) và đào tạo qua công việc cho đối tác	Chưa hoàn thành
Cầu phần Đào tạo	Báo cáo triển khai đào tạo	7/11/2012

* Báo cáo thuộc cầu phần Cải tiến chế độ báo cáo phải bàn giao trước ngày 30/11/2012.

PHỤ LỤC 3: Kế hoạch hành động 6 tháng đầu năm 2013
(Dự kiến của NHNN sau đợt công tác tháng 12/2012 của Đoàn WB)

TT	Các bước tiếp theo	Trách nhiệm	Dự kiến hoàn thành
Cấu phần NHNN			
1.	Đề trình WB xem xét và phát hành NOL cho dự thảo HSMT cuối cùng của gói thầu SG3.1	E&Y / SBV	15/1/2013
2.	Gia hạn Hợp đồng ST2 đến 30/4/2013 để tư vấn hoàn thành các nhiệm vụ	PMU	31/12/2012
3.	Hoàn thành các sản phẩm Nhóm 2.2 nêu trong bản Kế hoạch công việc (đính kèm)	E&Y / SBV	31/1/2013
4.	Hoàn thành các sản phẩm Nhóm 3.1 nêu trong bản Kế hoạch công việc (đính kèm)	E&Y / SBV	30/4/2013
5.	Đề trình WB xem xét dự thảo lần đầu gói thầu SG4 (Data Warehouse)	E&Y / SBV	15/5/2013
6.	Đề trình WB xem xét dự thảo lần đầu HSMT gói thầu SG1.1 (phần cứng hỗ trợ triển khai hệ thống core mới cho NHNN)	E&Y / SBV	15/4/2013
7.	Đề trình WB xem xét và phát hành NOL đối với báo cáo lượng thầu Giai đoạn 1 gói thầu SG3.1	SBV	15/5/2013
8.	Phát hành RFP cho gói SG1.1	SBV	30/5/2013
Cấu phần CIC			
9.	Đề trình WB xem xét và phát hành NOL đối với báo cáo lượng thầu Giai đoạn 1 gói thầu CG1	CIC / PMU	31/3/2013
Cấu phần DIV			
10.	Đề trình WB xem xét và phát hành NOL đối với HSMT gói thầu DG1	DIV/PMU	31/3/2013
11.	Đề trình WB xem xét và phát hành NOL đối với báo cáo lượng thầu gói thầu DG1	DIV / PIU	31/8/2013
Quản lý Dự án			
12.	Đề trình WB kế hoạch giải ngân hàng quý cho đến hết Dự án	PMU	31/12/2012
13.	Đề trình WB phát hành NOL đối với Kế hoạch đấu thầu tổng thể cập nhật	PMU	15/1/2013
14.	Gửi WB dự thảo lần thứ nhất Báo cáo đánh giá giữa kỳ		20/5/2013

Ghi chú: Hoàn thành "Finalize" nghĩa là dự thảo cuối cùng do E&Y đề trình để NHNN phê duyệt

Danh sách Sản phẩm Nhóm 2.1 của NHNN		Dự kiến hoàn thành
Cầu phần Kế toán	Báo cáo đề xuất cải tiến quy trình nghiệp vụ	15/1/2013
Cầu phần Kế toán	Báo cáo URD	15/1/2013
Cầu phần Ngân sách	Báo cáo đề xuất cải tiến quy trình nghiệp vụ	15/1/2013
Cầu phần Ngân sách	Báo cáo URD	15/1/2013
Danh sách Sản phẩm Nhóm 2.2 của NHNN		
Cầu phần Cải tiến chế độ báo cáo	Báo cáo đề xuất khung quản trị thông tin mới	31/3/2013
Cầu phần Cải tiến chế độ báo cáo	Báo cáo chính sách quản trị dữ liệu	31/3/2013
Cầu phần Tăng cường chức năng chính sách	Báo cáo đề xuất quy trình nghiệp vụ mới	31/1/2013
Cầu phần Tăng cường chức năng chính sách	Báo cáo kết quả hỗ trợ tiếp nhận quy trình nghiệp vụ mới	31/1/2013
Cầu phần Tăng cường chức năng chính sách	Đầu vào cho báo cáo đánh giá thiếu hụt kỹ năng và chương trình đào tạo trung hạn	31/1/2013
Cầu phần Tăng cường chức năng chính sách	Đầu vào cho báo cáo URD	31/1/2013
Cầu phần Kế toán	Đầu vào cho báo cáo đánh giá thiếu hụt kỹ năng và chương trình đào tạo trung hạn	31/1/2013
Danh sách Sản phẩm Nhóm 3.1 của NHNN		
Cầu phần Cải tiến chế độ báo cáo	Báo cáo URD	30/4/2013
Cầu phần Quản lý nguồn lực	Báo cáo khuyến nghị cải tiến 12 quy trình	31/1/2013
Cầu phần Quản lý nguồn lực	Báo cáo URD	31/1/2013
Cầu phần Đào tạo	Phương pháp luận/Bộ công cụ đào tạo bao gồm bộ công cụ bằng văn bản (điện tử) và đào tạo qua công việc cho đối tác	31/1/2013
CP Quản lý văn bản và điều hành	Báo cáo URD	31/3/2013
CP Quản lý văn bản và điều hành	Báo cáo đề xuất cải tiến quy trình nghiệp vụ mới	31/3/2013
CP Quản lý văn bản và điều hành	Văn bản trao đổi công việc về kiểm soát chất lượng, đánh giá các kết quả đầu ra của các quy trình và hệ thống mới	31/3/2013
Cầu phần Đào tạo	Báo cáo đánh giá thiếu hụt kỹ năng	31/3/2013
Cầu phần Đào tạo	Kế hoạch đào tạo trung hạn gồm chương trình đào tạo cho từng chủ đề chính, các chủ đề ưu tiên và dự toán chi phí cho kế hoạch đào tạo	31/3/2013